



TÀI CHÍNH PHÁT TRIỂN

MPP23, Học kỳ Hè, 2022

BÀI GIẢNG 03:

CÁC NHÂN TỐ CƠ BẢN ĐỂ HÌNH THÀNH TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

FSPPM – 5.2022



BAT DONG SAN
CAFE

CẤU TRÚC
BÀI GIẢNG

Khái niệm Trung tâm tài
chính quốc tế

Các nhân tố cơ bản hình
thành TTTC quốc tế

Thảo luận Trung tâm tài
chính quốc tế của Việt
Nam tại TP HCM



1. KHÁI NIỆM TTTC

- Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) được hiểu là một không gian đô thị tập hợp các dịch vụ tài chính, khách hàng và tổ chức cung cấp sản phẩm dịch vụ tài chính đa dạng, phạm vi hoạt động và lưu chuyển dòng vốn vượt ra ngoài biên giới quốc gia, tuân theo chuẩn mực quốc tế, với quy mô và ảnh hưởng nhất định xét trên góc độ nghiệp vụ (chuyên môn hóa) hay cấp độ địa lý.



1. KHÁI NIỆM TTTC

- Trung tâm tài chính quốc tế (International Financial Center, IFC)
- Trung tâm tài chính toàn cầu (Global Financial Center, GFC),
- Trung tâm tài chính khu vực (Regional Financial Center, RFC)
- Trung tâm tài chính hải ngoại (Offshores Financial Center, OFC).
- Trung tâm tài chính nội địa (Domestic Financial Center - DFC) hay còn gọi là trung tâm tài chính quốc gia (National Financial Center – NFC)

(HPEC, 2007)

1. Khái niệm TTTC

(HPEC, 2007)

Các loại IFC	Đặc điểm cơ bản
TTTC toàn cầu (GFC) <i>London, New York, Singapore</i>	+ Khách hàng đa dạng, tỷ lệ giao dịch quốc tế cao + Nguồn vốn đến từ khắp thế giới, dòng vốn tự do ra vào biên giới + TTTC hiện đại, tính thanh khoản cao + Hệ thống pháp lý chặt chẽ, minh bạch
TTTC khu vực (RFC) <i>Hồng Kông, Dubai, Paris Frankfurt, Tokyo</i>	Khách hàng trong nước và các nước láng giềng + Tỷ lệ giao dịch khu vực có thể cao hơn giao dịch trong nước + Thị trường và CSHT tài chính phát triển nhưng không phức tạp, sâu và rộng như GFC
TTTC hải ngoại (OFC)	Cung cấp dịch vụ đặc thù cho các khách hàng không ở nước sở tại để né/tránh thuế, chuyển lợi nhuận, quản lý tài sản và ngân hàng tư nhân <i>Thụy sĩ, Hà Lan, Luxembourg, Ireland, Hồng Kông, Singapore, British Virgin Islands, Cayman Islands</i>
TTTC nội địa (DFC)	Chủ yếu là khách hàng trong nước, có thể có giao dịch xuyên biên giới





1. KHÁI NIỆM TTTC

- Phân định thành các tên gọi khác nhau (IFC, RFC, OFC, GFC) không có tính tuyệt đối, tùy thuộc vào:
 - Tính chất đối tượng phục vụ (nguồn cung và cầu dịch vụ tài chính đều là từ bên ngoài lãnh thổ hay khách hàng nội địa nhưng có quan hệ tài chính với các đối tác quốc tế, khách hàng quốc tế nhưng có hoạt động trong và ngoài lãnh thổ,...),
 - Đặc thù sản phẩm tài chính, dịch vụ được cung cấp (sản phẩm nợ, vốn, phái sinh hay các dịch vụ tài chính khác,...),
 - Phạm vi cung cấp (nội địa, khu vực, quốc tế hay toàn cầu).



1. KHÁI NIỆM TTTC

Các nhóm dịch vụ, sản phẩm cơ bản:

- Phục vụ nhu cầu huy động và phân bổ vốn.
- Dịch vụ quản lý tài sản và đa dạng hóa danh mục đầu tư
- Dịch vụ quản lý tài sản cá nhân (personal wealth management)
- Nghiệp vụ kế toán, tư vấn tài chính doanh nghiệp (chuyên giá)
- Hoạt động quản lý ngân quỹ doanh nghiệp toàn cầu/khu vực
- Hoạt động quản trị rủi ro toàn cầu/khu vực và bảo hiểm/tái bảo hiểm
- Tài chính định lượng và nền tảng tài chính cho các dự án lớn
- Hoạt động gọi vốn cho các dự án hợp tác công tư toàn cầu/khu vực

XU HƯỚNG TOÀN CẦU TỪ SAU KHỦNG HOẢNG 2008

- Xu hướng tái cấu trúc với sự suy giảm vai trò các ngân hàng, đặc biệt là các ngân hàng đầu tư và sự gia tăng của ngành **quản lý tài sản** (asset management).
- Sự gia tăng quy mô và sức mạnh của các ngân hàng trung ương, các tổ chức điều tiết giám sát đặc biệt ở Bắc Mỹ và Châu Âu
- Sự lớn mạnh của các trung tâm tài chính ở Trung Quốc như Thượng Hải, Bắc Kinh, Thâm Quyên, Quảng Châu, Thanh Đảo
- Sự phát triển theo hướng đa dạng hóa các dịch vụ tài chính mang tính khu vực và toàn cầu của Singapore.
- Ảnh hưởng sâu rộng của chiến tranh thương mại, chiến tranh công nghệ và bất ổn địa – chính trị đến vai trò và hoạt động của các trung tâm tài chính quốc tế.



XU HƯỚNG TOÀN CẦU TỪ SAU KHỦNG HOẢNG 2008

- Thách thức từ sự hiện diện và nổi lên của **Fintech**: *“một phân khúc năng động, giao điểm của các ngành dịch vụ tài chính và công nghệ nơi các công ty khởi nghiệp tập trung vào công nghệ và những người tham gia thị trường mới đổi mới các sản phẩm và dịch vụ hiện tại vốn dĩ do ngành dịch vụ tài chính truyền thống cung cấp”*
- ✓ Các trung tâm tài chính Fintech tiêu biểu: *“Silicon Alley” tại New York, “Silicon Roundabout” ở London, “Finance Innovation” ở Paris, Berlin, Munich, Trung Quốc, Singapore là cầu nối của các trung tâm mới nổi ở Indonesia, Malaysia, Thái lan và Việt Nam*
- ✓ Không chỉ đơn thuần là ứng dụng công nghệ kỹ thuật số trong dịch vụ tài chính mà còn là những **thay đổi đột biến** có thể xảy ra trong việc xem xét cách thức cung cấp dịch vụ tài chính hay chủ thể cung cấp các dịch vụ, theo Wójcik (2018)
- ✓ **Gia tăng cạnh tranh** về giá trong lĩnh vực ngân hàng tiêu dùng, thanh toán, chuyển tiền



MỘT SỐ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHÍNH MÀ CÁC CÔNG TY FINTECH CUNG CẤP

Công nghệ ngân hàng

Công cụ phân tích
Quản lý dữ liệu
Quản lý quan hệ khách hàng
An toàn, bảo mật

Thanh toán

Thương mại trực tuyến B2C
Ví di động/POS
Chuyển tiền ngang hàng P2P
Giải pháp thanh toán khác

Tiền kỹ thuật số

Blockchain
Bitcoin
Ví kỹ thuật số
Sàn giao dịch tiền kỹ thuật số

Tài chính doanh nghiệp

Cho vay ngang hàng P2P
Hạn mức tín dụng cho doanh nghiệp
Gọi vốn

Tài chính tiêu dùng

Cho vay ngang hàng P2P
Tư vấn Robot
Quản lý tài chính cá nhân
Vay trả góp
Xếp hạn tín dụng

Dịch vụ thay thế cốt lõi

Bảo hiểm sức khỏe
Bảo hiểm xe hơi
Bảo hiểm tài sản
Ngân hàng kỹ thuật số

Nguồn: Luận văn MPP19 – N.T.H Điệp, trích *Fintech Series Part 1–Introduction*, 2017, Fung Global Retail & Technology, hình 1, trang 3)



2. CÁC NHÂN TỐ CƠ BẢN HÌNH THÀNH TTTC QUỐC TẾ

Kindleberger (1974): vị trí và chức năng của các thành phố, vai trò của tiền tệ và thị trường vốn trong tiến trình phát triển và tiến triển của hệ thống ngân hàng.

Barton. D. (2009): (i) Tự do hóa, đồng nghĩa với mức độ phi điều tiết của thị trường, cho phép dòng vốn di chuyển tự do hơn; (ii) Mức độ tiêu chuẩn hóa, tức là sự hội tụ dần dần theo chuẩn mực quốc tế; (iii) Tính lưu động (mobility), nghĩa là dòng vốn lưu chuyển dễ dàng vượt ra khỏi các trung tâm truyền thống (New York và London), (iv) Số hóa, cải thiện về lượng thông tin và tốc độ truyền tải khắp thế giới cho phép vốn di chuyển rất nhanh, sử dụng vốn hiệu quả hơn, di chuyển vốn đến những nơi sử dụng với năng suất và lợi nhuận cao nhất.

Cassis (2010) tiếp cận theo góc nhìn so sánh lịch sử phát triển năng động của các trung tâm tài chính: vị thế của các trung tâm tài chính khá ổn định và phụ thuộc yếu tố quan trọng nhất là sức mạnh, tầm ảnh hưởng, độ lớn của nền kinh tế nơi trung tâm tài chính phục vụ.



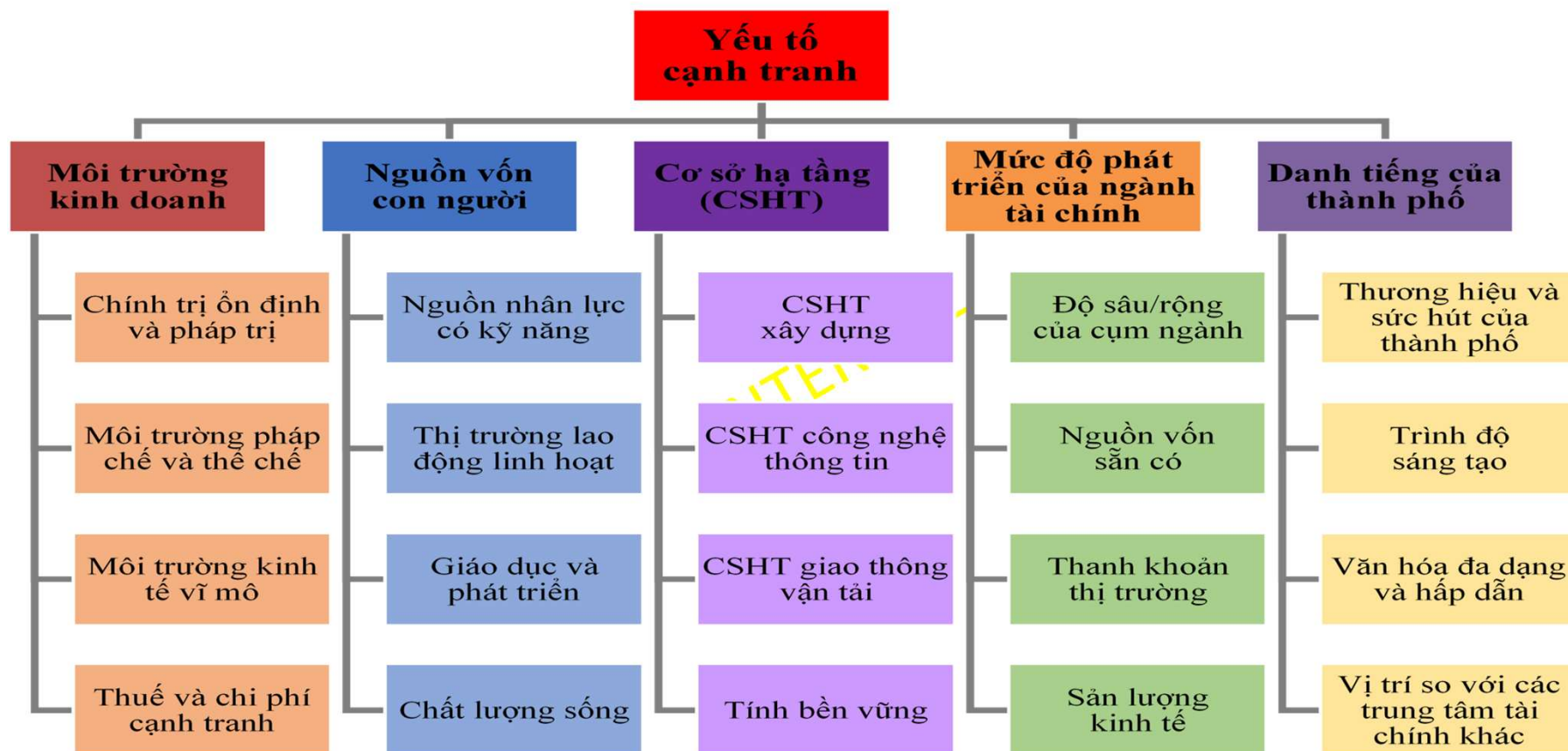
2. CÁC ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA CÁC TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Karan & Kayral (2012)

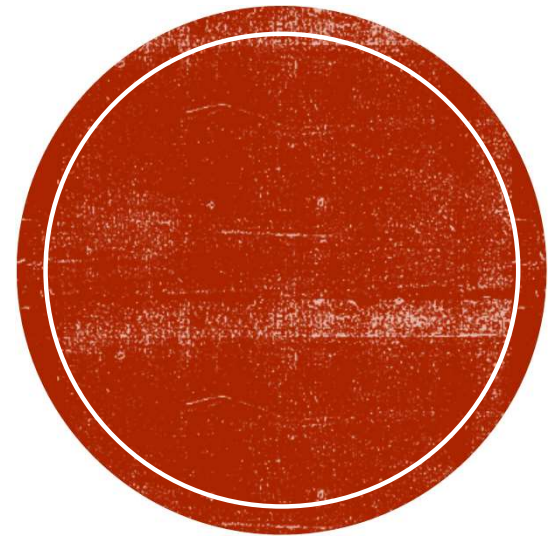
Ổn định kinh tế và chính trị	Chi phí tiến hành hoạt động kinh doanh
Năng lực của thị trường dịch vụ tài chính	Môi trường tài chính cạnh tranh
Số lượng lao động kỹ năng, chuyên gia	Tiềm năng tạo lợi nhuận tài chính
Sự sẵn sàng cho các dịch vụ chuyên ngành	Hệ thống thuế có lợi thế cạnh tranh
Quy mô của thị trường bản địa	Các chính sách phù hợp cho tiếp thị
Thị trường quy mô lớn	Vị trí địa lý của trung tâm
Danh tiếng và uy tín của trung tâm	Thể chế điều hành chịu trách nhiệm về mặt tổ chức
Mức độ chủ động của quy định pháp lý	Lối sống quốc tế có tiêu chuẩn cao
Môi trường pháp luật theo quy phạm quốc tế	Khả năng tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ
Mức độ dễ dàng xây dựng và quản trị doanh nghiệp trên quy mô toàn cầu	Cơ sở hạ tầng phục vụ thông tin truyền thông & giao thông thuận tiện hiệu quả



2. CÁC YẾU TỐ CƠ BẢN HÌNH THÀNH TTTC QUỐC TẾ



3. THẢO LUẬN TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM TẠI TP HCM



Vị trí đặc địa của TP. HCM trong khu vực





NỘI DUNG TRÌNH BÀY

1. Định hướng phát triển TTTC TP. HCM

2. Các Trung tâm tài chính quốc tế so sánh

3. Đánh giá các yếu tố cơ bản

- Môi trường kinh doanh
- Vốn con người
- Cơ sở hạ tầng
- Mức độ phát triển lĩnh vực tài chính
- Danh tiếng thành phố

4. Thách thức và gợi ý chính sách